

DU-GIÀ LUẬN KÝ

QUYỂN 12 (Phần Cuối)

BẢN LUẬN 49

PHẨM ĐỊA

Thứ bậc nhiếp thọ, đem lại lợi ích cho mình, cho người, gọi là Địa.

Trước, nói hai phẩm Sinh, Nhiếp là hạnh, mà hạnh thì phải nương tựa, nên kể đây sẽ nói về phẩm Địa.

Trong văn có ba:

- 1/ Nói gồm thâu mười ba để làm bảy địa.
- 2/ Nói về nhân duyên lìa đường ác của Sơ địa.
- 3/ Nói về mười thứ tịnh tu địa.

Trong phần trước nói thứ bảy là, một loại Bồ-tát, Như lai, lập xen lẫn làm địa. Nghĩa là ở trước nói thứ bảy chỉ ở địa thứ mười. Nay vì sao lấy chung là có.

Y theo sự thật, chung trong Phật, vì ở trước chỉ y theo phần vị nhân, nên lược qua không nói về Phật. Nay thật sự ghi chép, nên gồm lấy cả Phật.

Không có gia hạnh, cho đến rơi vào quyết định thứ ba. Pháp sư Cảnh nói trong phẩm Công Đức ở trước, nói về ba quyết định:

1/ Chủng tánh quyết định, vì người có chủng tánh thì sẽ thành Phật.

2/ Phát tâm quyết định, vì hễ phát tâm rồi, về sau, nhất định sẽ không lùi bước.

3/ Không có hạnh suông quyết định.

Địa vị của ba quyết định này khó biết. Thập Tín trở xuống, gọi là chủng tánh. Mười Tín gọi là phát tâm. Thập giải trở lên, gọi là hạnh không giả dối. (Vô Hư Hạnh)

Văn luận trong đây đã nói Bát địa, gọi là hạnh không giả dối

quyết định thứ ba, tức biết Bảy địa trước gọi là phát tâm quyết định. Địa tiền, gọi là chung là chủng tánh quyết định, bởi vì chủng tánh khác đó ở trước chưa có vô lậu hiện hành, chỉ có thành thực hạt giống vô lậu.

Pháp sư Khuy Cơ nói phát tâm quyết định, là nhập Sơ địa. Nay địa thứ 8, gọi là hạnh không giả dối quyết định.

Có chỗ giải thích: Thứ ba này, nói là ở Sơ địa. Nay lấy cách giải thích trước, như văn luận Hiển Dương. Ở Sơ địa, nghĩa là thời gian được tự tại. Lại, giải thích về Tăng kỳ thứ ba của địa thứ tám này, như Dị thực trụ, nhậm vận khởi hiện hạnh, lại vì không có tâm hữu lậu ngăn cách, nên gọi là quyết định.

1. Trong phần nói lìa đường ác, nói mười khổ, như quyển bốn mươi bốn nói các nghiệp đường ác của tất cả hữu tình, do ý lạc tịnh, đều nguyện thân mình thay cho hữu tình để lãnh thọ.

Tịnh ý lạc có hai thứ:

1/ Vô lậu, nghĩa là nhập địa thượng.

2/ Vì hơn nên gọi là tịnh, tức Địa tiền này.

3/ Nói về tu các trụ, có thể thanh tịnh mười pháp, ở trong đó đầu tiên là nhắc lại trước, khởi sau, chia ra ba chương.

2. Dựa vào thứ lớp của chương, để giải thích riêng.

3. Tổng kết. Như phẩm Trụ ở trước đã nói tín v.v... có thể tịnh tu đối trị mười pháp của các trụ. Đây là nhắc lại trước. Nay từ đây trở xuống, là nói khởi sau, là an lập chủ thể trị, đối tượng trị, là một môn chương. Nghĩa sơ lược, nghĩa là môn chương thứ hai, thứ lớp là môn chương thứ ba. Sau dựa vào ba chương này để giải thích, rất dễ hiểu.

PHẨM HẠNH

Trên đây, ba phẩm nói về hạnh của phần mình đã xong. Kế là, một phẩm này nói về hạnh thắng tấn, dựa vào địa khởi hạnh, nên sau Địa, là nói về hạnh, hạnh có bốn thứ nhân để nêu danh.

Trong văn có ba:

- 1/ Nói chung về bốn hạnh.
- 2/ Giải thích riêng về hạnh ba la mật.
- 3/ Giải thích lại bốn hạnh.

Trong phần trước lại có ba:

- 1/ Nêu số, bày danh.
- 2/ Giải thích.
- 3/ Kết luận.

Trong giải thích về hạnh thứ nhất có ba lượt. Giải thích đầu nói rằng trước nói sáu thứ ba-la-mật-đa, nghĩa là trước nói phẩm Sáu Độ. Bốn thứ như phương tiện v.v... kia là sáu giúp đỡ ở trước, đây là một lượt.

Nói: Như ở trước đã nói về phương tiện khéo léo của mười hai hành tướng, nghĩa là như trong phẩm Pháp Bồ-đề phần ở trước đã nói về mười hai thứ khéo léo sáu nội, sáu ngoại. Năm thứ nguyện lớn đều như phẩm Địa kia, thật sự là mười nguyện, vì y theo phần hơn, nên nói là năm thứ trước.

Phương tiện mười lực, như phẩm Lực chủng tánh đã nói. An lập, nghĩa là an lập giáo. Kế là nói về sự khác nhau giữa hai trí.

Thứ sáu “duyên” chân, thứ mười “duyên” tục. Đây là lượt thứ hai.

Lại có môn khác nói là vô lượng trí, gọi là phương tiện, nghĩa là hoặc lấy bốn vô lượng tương ứng với trí; hoặc năm vô lượng trí ở trước làm thể phương tiện, để cầu tánh thù thắng của trí hậu đắc ở sau, gọi là thể của nguyện.

Văn này nói rõ ràng về trí mong cầu, gọi là thể của nguyện, đạo lý ma không phá hoại được, gọi là lực. Lực lại là trí. Cảnh của trí Như thật gọi là trí. Đây là lượt thứ ba.

Giải thích về hạnh thứ tư, rằng như trước đã nói về hai thứ vô lượng:

1/ Đối tượng điều phục v.v... Hỏi: - Vì sao gọi vô lượng này gọi là hạnh thành thực hữu tình?

- Nghĩa là vô lượng này đã thành thực. Do có vô lượng này nên

khởi hạnh thành thực, gồm tiếp nhận lấy.

2/ Trong giải thích riêng về hạnh ba-la-mật-đa có ba:

- Giải thích nghĩa ba la mật.
- Do ba nhân duyên kiến lập theo thứ lớp.
- Gom sáu độ kia thành ba học.

Trong giải thích nghĩa ban đầu, Pháp sư Cơ nói có hai thứ “đáo bỉ ngạn” (đến bờ kia):

- Thời đáo bỉ ngạn, nghĩa là ba đại kiếp.
- Thể đáo bỉ ngạn, nghĩa là trí như vì ở nhân nhiễm, nên chưa hiển hiện, ở quả vì sáng tỏ nên gọi là đến bờ bên kia.
- Bồ-đề ngạn: Nhị thừa gọi là nhân, không gọi là quả viên mãn. Đại Bồ-đề gọi là quả đáo bỉ ngạn.

Ngài Tam tạng lại nói đáo bỉ ngạn này có bốn, thêm thiện căn đáo bỉ ngạn, thiện căn của Đại thừa mà vượt hơn Nhị thừa, cho nên trong đây luận nói rằng vượt qua tất cả thiện căn của Thanh văn, Độc giác ở thế gian. Nếu theo dưới đây, thì văn luận chỉ có ba thứ thiện căn ở trước, nghĩa là nhờ thiện căn sẽ được quả mẫu nhiệm, không lấy thiện căn hữu vi.

Theo trong giải thích môn thứ hai, đầu tiên chia ra ba chương. Sau dựa vào chương để giải thích. Phải biết rằng hầu hết ba la mật khác đều thuộc về ba chương này, vì sáu tộ nên lập ra sáu độ. Phải biết rằng bốn độ sau, tức thuộc về sáu độ trước. Như phương tiện độ thuộc tướng riêng của công hạnh trong kinh Tương Tục Giải Thoát, là ba bạn trước.

Nguyện độ là bạn tinh tấn; lực độ là bạn của định; trí độ là bạn giúp đỡ của tuệ. Nếu theo Địa kinh thì bốn độ sau là bạn chung với sáu độ trước, tức khéo nhiếp hóa chúng sinh trong sáu độ trước, gọi là Phương tiện. Chủ thể tinh tấn tăng thượng gọi là Nguyện độ. Pháp của ma không nghiêng động, gọi là Lực độ. Sai khác biết khác được nói là trí độ, tức thuộc sáu độ trước, nên không nói riêng.

Dựa theo sự thật, như Địa kinh, Tương tục giải thoát kinh, y theo nghĩa hơn thêm để luận.

Thứ ba, nói về gồm sáu độ để làm ba học: bốn độ trước là giới học. Thí là so lường giới; giới là tự tánh; nhẫn là quyền thuộc; tinh tấn là thủ hộ. Hai độ sau là tuệ tâm, rất dễ hiểu.

Trên đây, ba đoạn đều là giải thích riêng thứ hai về độ hạnh. Dưới đây là thứ ba, giải thích lại bốn độ trước, dùng bốn để giải thích bốn, tướng vẫn như thứ lớp đó, rất dễ hiểu.
